

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 320/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2017

V/v tranh chấp ly hôn giữa
chị O và anh Đ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hùng Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Lan

Ông Nguyễn Văn Cư

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Công Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bảo Thịnh - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2017 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 291/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 307/2017/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Kiều O, sinh năm 1991; nơi cư trú tại: Tổ 14, ấp Vĩnh Ngự, xã Vĩnh Hậu, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989; nơi cư trú tại: Tổ 15, ấp Phú Yên, xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 28/4/2017, bản tự khai và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị Kiều O trình bày:

- Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Đ vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Lộc (Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2016 ngày

19/01/2016). Vợ chồng chung sống có hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên không hiểu nhau, không hợp nhau, anh Đ thường hay cờ bạc, không lo làm ăn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị và anh Đ đã sống ly thân. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Thảo, sinh ngày 21/9/2015 hiện đang sống với chị O. Khi ly hôn chị O yêu cầu được nuôi cháu Thảo, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa và không có gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị O, mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Đ đúng quy định pháp luật. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thư ký, Thẩm phán Tòa án và Hội đồng xét xử đảm bảo đúng pháp luật.

Đối với các đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn là anh Đ đã vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai mà không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Trần Thị Kiều O ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ và căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Trần Thị Kiều O nêu trên là phù hợp.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Kiều O làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ, có địa chỉ cư trú nêu trên là phù hợp với quy định tại Điều 28; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Kiều O và anh Nguyễn Văn Đ là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống có hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Theo lời khai của bà Đinh Thị Kỷ, sinh năm 1972 (mẹ ruột anh Đ) ngụ tổ 15, ấp phú Yên, xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu cho biết là quá trình chung sống giữa vợ chồng anh Đ, chị O thỉnh thoảng có cãi vã nhau, đã sống ly thân từ tháng 3/2016 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân bà có gặp cha mẹ của chị O để hàn gắn thì sau đó O nộp đơn ra Tòa án; theo bà thấy cần thiết cho vợ chồng O, Đ ly hôn, vì O cương quyết ly hôn và Đ có nói với bà là anh cũng đồng ý ly hôn với O (BL số 19). Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị O và anh Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị O xin ly hôn với anh Đ là có căn cứ, phù hợp Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Chị Trần Thị Kiều O và anh Nguyễn Văn Đ có 01 người con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Thảo, sinh ngày 21/9/2015. Xét thấy, chị O có điều kiện nuôi con, đảm bảo tốt về mọi mặt của con chưa thành niên. Căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con chung nêu trên của chị O như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị.

[4] Về chia tài sản: không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn: Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án thì chị O phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Kiều O và anh Nguyễn Văn Đ.

Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Ngọc Thảo, sinh ngày 21/9/2015 cho chị Trần Thị Kiều O tiếp tục nuôi dưỡng. Chị O tự nguyện không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Chị O phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giao dục con chung mà không ai được cản trở.

Về chia tài sản: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí ly hôn: Chị Trần Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0012262 ngày 04/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

Chị Trần Thị Kiều O được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX.Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hùng Dũng